

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 180/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

P, ngày 14 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 248/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2022 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 2001; HKTT: khu 1, thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ; chỗ ở hiện nay: khu T, xã T1, thị xã P1, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh H1, sinh năm 1992; trú tại: khu 1, thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Nguyễn Mạnh H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị H và anh H1 xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Anh T2, sinh ngày 14/01/2020.

Khi ly hôn chị H và anh H1 thống nhất thỏa thuận giao cho chị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu T2 đến khi con chung thành niên, lao động tự túc được. Chị H và anh H1 thống nhất thỏa thuận anh H1 cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ (Một triệu đồng)/tháng cho con chung kể từ tháng 01/2023 cho đến khi con chung thành niên, lao động tự túc được.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị H và anh H1 đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng.

Xác nhận chị H đã nộp đủ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001646 ngày 30/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- UBND TT.C, h.P, Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Vũ Bình Phương